TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔ LƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: 185/2023/QĐST-HNGĐ	*Đô Lương, ngày 31 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 181/2023/TLST- HNGĐ ngày 17/ 7/2023 về việc: " Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung"

Giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lê Thị H,** sinh năm 1988

Địa chỉ: xóm T, xã G, huyện Đ, tỉnh N

Bị đơn: Anh **Lê Văn Đ,** sinh năm 1977

Địa chỉ: xóm T, xã G, huyện Đ, tỉnh N

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Lê Thị Hông và anh Lê Văn Đ

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Chị Lê Thị H và anh Lê Văn Đ có 02 con chung cháu Lê Phan Đức Ph, sinh ngày 20 / 8 / 2011 và cháu Lê Phan Ánh N, sinh ngày 26 / 02 /2013. Nay ly hôn chị H và anh Đ thỏa thuận: Giao con chung cháu Lê Phan Ánh N, sinh ngày 26 / 02 /2013. cho chị Lê Thị H trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục và giao cháu Lê Phan Đức Ph, sinh ngày 20 / 8 / 2011 cho anh Lê Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Chị Lê Thị H và anh Lê Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Các bên có quyền đi lại thom nom con chung không ai được ngăn cản và có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Thị H và anh Lê Văn Đ không có tài sản chung, nợ chung và không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Lê Thị H và an Lê Văn Đ thỏa thuận: Chị Lê Thị H nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) của chị Lê Thị H đã nộp tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Đô Lương theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003012ngày 17/7/2023. Chị Lê Thị H được trả lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng tiền tạm ứng phí dân sự sơ thẩm,

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Đô Lương;*
- *Chi cục THADS huyện Đô Lương;*
-*UBND xã G;*
- *Lưu HSVA.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Đại